

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

# BỘ PHỤ TÙNG F - 7 CATALOGUE GHI ĐÔNG / CỔ PHUỘC TRÊN HONDA REBEL 1100 (2023)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE REBEL 1100 (2023) · Dùng cho  
HONDA REBEL 1100 (2023)

**Sơ đồ online:**

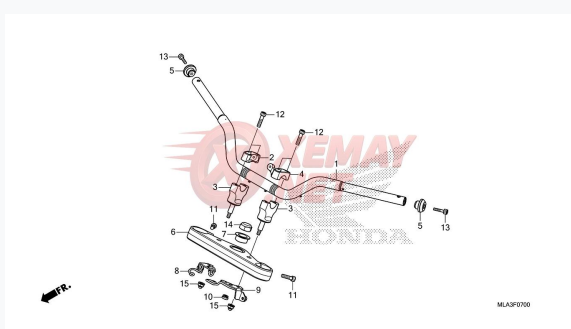
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-7-catalogue-ghi-dong-co-phuoc-tren-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005223> —  
mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác,  
click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

**Thống kê nhanh**

|                                          |                                    |                                     |
|------------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------------|
| <b>Tổng số phụ<br/>tùng:</b> 16 chi tiết | <b>Có giá tham<br/>khảo:</b> 16/16 | <b>Tổng giá trị:</b><br>15,616,163đ |
|------------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------------|

\* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (08/08/2026). Giá  
có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 7 CATALOGUE GHI  
ĐÔNG / CỔ PHUỘC TRÊN HONDA REBEL  
1100 (2023)



|               |                                |
|---------------|--------------------------------|
| Mã EPC        | EPCDOV0005223                  |
| Thương hiệu   | HONDA                          |
| Dòng xe       | REBEL 1100                     |
| Năm SX        | 2023                           |
| Loại hệ thống | FRAME                          |
| Danh mục      | CATALOGUE REBEL 1100<br>(2023) |
| Số phụ tùng   | <b>16</b> chi tiết             |
| Tổng giá trị  | <b>15,616,163đ</b>             |



Quét xem sơ đồ online

**Danh sách phụ tùng chi tiết (16 phụ tùng)**

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 7 CATALOGUE GHI ĐÔNG / CỔ PHUỘC TRÊN HONDA REBEL 1100 (2023)**:

| # | Tên phụ tùng                                                              | Mã SKU      | SL | Giá lẻ     |
|---|---------------------------------------------------------------------------|-------------|----|------------|
| 1 | Tay lái 53100-MLA-A00 HONDA REBEL 1100                                    | 53100MLAA00 | 1  | 3,216,660đ |
| 1 | Tay lái 53100-MLA-A50 HONDA REBEL 1100                                    | 53100MLAA50 | 1  | 3,216,660đ |
| 2 | Giá kẹp tay lái trên 53131-K87-A00 HONDA REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500 | 53131K87A00 | 1  | 984,192đ   |
| 3 | Giá kẹp tay lái dưới 53132-K87-A00 HONDA REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500 | 53132K87A00 | 1  | 984,192đ   |
| 4 | Giá kẹp tay lái trái 53135-K87-A00 HONDA REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500 | 53135K87A00 | 1  | 984,192đ   |
| 5 | Tay ga 53183-MLA-A00 HONDA REBEL 1100                                     | 53183MLAA00 | 1  | 938,630đ   |
| 6 | Cầu nối giảm xóc 53230-MLA-A00 HONDA REBEL 1100                           | 53230MLAA00 | 1  | 3,650,453đ |
| 7 | Giá bắt cầu nối giảm xóc 53231-MLA-A00 HONDA REBEL 1100                   | 53231MLAA00 | 1  | 397,654đ   |

| #  | Tên phụ tùng                                                                                     | Mã SKU      | SL | Giá lẻ   |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----|----------|
| 8  | Giá đỡ tay lái phải 53232-MLA-A00 HONDA REBEL 1100                                               | 53232MLAA00 | 1  | 429,466đ |
| 9  | Giá đỡ tay lái trái 53237-MLA-A00 HONDA REBEL 1100                                               | 53237MLAA00 | 1  | 429,466đ |
| 10 | Cao su cài ốp nhựa 83501-MG7-000 HONDA LEAD 125, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110 | 83501MG7000 | 1  | 50,029đ  |
| 11 | Bu lông 8x28 90101-MGC-JB0 HONDA REBEL 1100                                                      | 90101MGCJB0 | 1  | 79,532đ  |
| 12 | Bu lông 8x32 90113-GHB-690 HONDA REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500                                | 90113GHB690 | 1  | 33,010đ  |
| 13 | Bu lông 6x28 90113-MLA-A00 HONDA REBEL 1100                                                      | 90113MLAA00 | 1  | 77,875đ  |
| 14 | Đai ốc cổ lái 90306-K87-A00 HONDA REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500                               | 90306K87A00 | 1  | 81,189đ  |
| 15 | Đai ốc 8MM 90309-K87-A01 HONDA REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500                                  | 90309K87A01 | 1  | 62,963đ  |

\* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng REBEL 1100](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

**Cách sử dụng sơ đồ EPC:**

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-7-catalogue-ghi-dong-co-phuoc-tren-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005223> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

**APA (7th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 7 CATALOGUE GHI ĐỒNG / CỘ PHƯỢC TRÊN HONDA REBEL 1100 (2023) (EPCDOV0005223). Truy cập ngày 08/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-7-catalogue-ghi-dong-co-phuoc-tren-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005223>

**MLA (9th ed.):**

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 7 CATALOGUE GHI ĐỒNG / CỘ PHƯỢC TRÊN HONDA REBEL 1100 (2023) (EPCDOV0005223)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-08,

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-7-catalogue-ghi-dong-co-phuoc-tren-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005223>. Truy cập 08/08/2026.

**Chicago (17th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 7 CATALOGUE GHI ĐÔNG / CỔ PHỤỘC TRÊN HONDA REBEL 1100 (2023) (EPCDOV0005223)." Cập nhật 2026-08-08.

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-7-catalogue-ghi-dong-co-phuoc-tren-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005223>.

**Tài liệu này**

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 7 CATALOGUE GHI ĐÔNG / CỔ PHỤỘC TRÊN HONDA REBEL 1100 (2023) (EPCDOV0005223)

**Cập nhật lần cuối**  
08/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.